| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CAI LẬY**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 70/2020/HNGĐ-ST
Ngày 23-7-2020
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán chủ tọa phiên tòa*: Bà Trần Thị Kim Thúy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Anh Dũng

Ông Đinh Thành Công

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Trần Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý: 269/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 về việc: "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm: 1984; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn T, sinh năm: 1984; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai ghi ngày 04/6/2020, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phương T trình bày:

Do quen biết chị và anh Huỳnh Văn T tiến tới hôn nhân vào năm 2014, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát

sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, anh Huỳnh Văn T thường xuyên sử dụng ma túy, không quan tâm vợ con. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 04/2020 đến nay.

Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Văn T.

Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Quán Q, sinh ngày 06/5/2015 và Huỳnh Minh Q, sinh ngày 06/02/2018, hiện đang sống với chị. Khi ly hôn con chung chị yêu cầu được nuôi, không yêu cầu anh Huỳnh Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Huỳnh Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phương T.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét thấy, bị đơn anh Huỳnh Văn T cư trú: Ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Do đó, tranh chấp ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phương T và anh Huỳnh Văn T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Chị Nguyễn Thị Phương T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Phương T theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Tòa án đã triệu tập, tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đối với bị đơn anh Huỳnh Văn T nhưng anh Huỳnh Văn T vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Huỳnh Văn T.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, chị Nguyễn Thị Phương T và anh Huỳnh Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Ngũ Hiệp, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 24/7/2014 tại Quyển số 01/2014, đây là hôn nhân hợp pháp. Chị Nguyễn Thị Phương T đề nghị Tòa án cho ly hôn vì cho rằng trong quá trình sống chung vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, anh Huỳnh Văn T thường xuyên sử dụng ma túy, không quan tâm vợ con. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 04/2020 đến nay. Khi chị Nguyễn Thị Phương T có đơn xin ly hôn, Tòa án đã tống đạt Thông báo thụ lý vụ án hợp lệ cho anh Huỳnh Văn T nhưng anh Huỳnh Văn T không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phương T, tại phiên tòa anh Huỳnh Văn T vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Điều đó cho thấy anh Huỳnh Văn T đã không còn quan tâm đến hôn nhân giữa anh và chị Nguyễn Thị Phương T. Xét thấy, tình cảm và đời sống chung của vợ chồng của chị Nguyễn Thị Phương T và anh Huỳnh Văn T đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình, chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Phương T được ly hôn với anh Huỳnh Văn T là phù hợp.

[5] Về con chung: Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Phương T và anh Huỳnh Văn T có 02 con chung tên Huỳnh Quán Q, sinh ngày 06/5/2015 và Huỳnh Minh Q, sinh ngày 06/02/2018, hiện đang sống với chị Nguyễn Thị Phương T. Khi ly hôn con chung chị Nguyễn Thị Phương T yêu cầu được nuôi, không yêu cầu anh Huỳnh Văn T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện tại cháu Huỳnh Quán Q và cháu Huỳnh Minh Q đang sống cùng chị Nguyễn Thị Phương T, cuộc sống ổn định, sức khỏe tốt, hiện tại chị Nguyễn Thị Phương T có công việc thu nhập ổn định, đủ điều kiện để chăm sóc tốt con chung. Đối với anh Huỳnh Văn T từ khi vụ án thụ lý giải quyết cho đến khi xét xử cũng không có nguyện vọng được nuôi con chung. Vì vậy, để đảm bảo cho sự phát triển ổn định về thể chất, học hành, sự phát triển về tinh thần, cũng như các quyền lợi khác của con chung nên tiếp tục giao cháu Huỳnh Quán Q và cháu Huỳnh Minh Q cho chị Nguyễn Thị Phương T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Anh Huỳnh Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị Phương T không yêu cầu.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Phương T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 và khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Phương T được ly hôn với anh Huỳnh Văn T.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Huỳnh Quán Q, sinh ngày 06/5/2015 và Huỳnh Minh Q, sinh ngày 06/02/2018 cho chị Nguyễn Thị Phương T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Huỳnh Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị Nguyễn Thị Phương T không yêu cầu.

Anh Huỳnh Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005489 ngày 08/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên xem thi hành xong.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Kim Thúy**